

CÔNG TY TNHH MTV QLQ CHUBB LIFE
Quý Đầu Tư Trái Phiếu Mở Rộng Chubb

.....

Số: CFMCLCEN240066V

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

.....

TP.HCM, ngày 26 tháng 04 năm 2024

THÔNG BÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ QUỸ

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Chubb Life thông báo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb (“CBPF”) như Bản đính kèm của thông báo này.

Ngày bắt đầu có hiệu lực của Điều lệ Quỹ: 25/04/2024.

Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

Hồ sơ kèm theo:

- Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư;
- Điều lệ sửa đổi bổ sung.

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ CHUBB LIFE *Ne*



BUI THANH HIỆP

Chủ tịch Công ty



PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐỀ XUẤT
ĐIỀU LỆ QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU MỞ RỘNG CHUBB (CBPF)
(Đính kèm Tài liệu hợp Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2023)

STT	Điều khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung đề xuất (Các nội dung sửa đổi, bổ sung được gạch chân hoặc gạch bỏ, và in nghiêng)	Lý do sửa đổi bổ sung
1	Căn cứ pháp lý	<p style="text-align: center;">Nội dung sửa đổi, bổ sung đề xuất (Các nội dung sửa đổi, bổ sung được gạch chân hoặc gạch bỏ, và in nghiêng)</p> <p>1. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (“Luật Chứng khoán”) được Quốc hội thông qua vào ngày 26 tháng 11 năm 2019 <u>và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021</u>;</p> <p>3. Nghị định 155/2020/NĐ-CP (“Nghị định 155”) ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán <u>và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021</u>;</p> <p>11. Thông tư số 96/2020/TT-BTC (“Thông tư 96”) ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, <u>có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021</u>;</p> <p>12. Thông tư số 98/2020/TT-BTC (“Thông tư 98”) ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, <u>có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021</u>;</p> <p>13. Thông tư số 99/2020/TT-BTC (“Thông tư 99”) ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, <u>có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021</u>;</p> <p>14. Thông tư số 119/2020/TT-BTC (“Thông tư 119”) ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán, <u>có hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2021</u>;</p>	<p>1. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (“Luật Chứng khoán”) được Quốc hội thông qua vào ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>3. Nghị định 155/2020/NĐ-CP (“Nghị định 155”) ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>11. Thông tư số 96/2020/TT-BTC (“Thông tư 96”) ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;</p> <p>12. Thông tư số 98/2020/TT-BTC (“Thông tư 98”) ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán</p> <p>13. Thông tư số 99/2020/TT-BTC (“Thông tư 99”) ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;</p> <p>14. Thông tư số 119/2020/TT-BTC (“Thông tư 119”) ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán;</p> <p>15. Thông tư số 120/2020/TT-BTC (“Thông tư 120”) ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch</p>

	<p>15. Thông tư số 120/2020/TT-BTC (“Thông tư 120”) ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán, <u>có hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2021</u>;</p> <p>16. Các văn bản pháp luật hướng dẫn có liên quan khác.</p>	<p>chứng khoán;</p> <p>16. Các văn bản pháp luật hướng dẫn có liên quan khác.</p>	
<p>2</p> <p>Các định nghĩa</p>	<p>“Công ty Quản lý Quỹ” hoặc “Chubb Life FMC”</p> <p>là Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 52/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 24 tháng 10 năm 2013 <u>và các Giấy phép điều chỉnh (nếu có)</u> hoặc một công ty quản lý quỹ thay thế cho Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life, được ủy thác quản lý Quỹ CBPF phù hợp với quy định tại Điều lệ quỹ và Pháp luật và có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ quỹ;</p> <p>“Ngân hàng Giám sát”</p> <p>là Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam), một ngân hàng thương mại được thành lập hợp pháp theo Pháp luật Việt Nam, theo <u>Giấy phép thành lập và hoạt động số 56/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) cấp ngày 27 tháng 11 năm 2023, được cấp đổi cho Giấy phép số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008 cùng các văn bản chấp thuận có liên quan việc sửa đổi bổ sung Giấy phép (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm)</u> Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008 (như được <u>sửa đổi vào từng thời điểm</u>) và Giấy chứng nhận</p>	<p>“Công ty Quản lý Quỹ” hoặc “Chubb Life FMC”</p> <p>là Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 52/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 24 tháng 10 năm 2013 hoặc một công ty quản lý quỹ thay thế cho Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life, được ủy thác quản lý Quỹ CBPF phù hợp với quy định tại Điều lệ quỹ và Pháp luật và có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ quỹ;</p> <p>“Ngân hàng Giám sát”</p> <p>là Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam), một ngân hàng thương mại được thành lập hợp pháp theo Pháp luật Việt Nam, theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008 (như được sửa đổi vào từng thời điểm) và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015, cung cấp các dịch vụ: (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của Quỹ; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của</p>	<p>Sửa đổi để cập nhật thay đổi cho phù hợp</p>

	<p>đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015, cung cấp các dịch vụ: (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của Quý; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quý đồng thời giám sát hoạt động của Quý; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của Quý do Công ty Quản lý Quỹ thực hiện; và có các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ quỹ và Hợp đồng Giám sát.</p> <p>“Hợp đồng Giám sát”</p> <p>là hợp đồng giám sát và lưu ký được ký kết giữa Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát được thông qua bởi Đại hội Nhà Đầu tư;</p> <p>“Các định nghĩa khác”</p> <p><i>Các định nghĩa khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật khác có liên quan.</i></p>	<p>Quý do Công ty Quản lý Quỹ thực hiện; và có các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ quỹ và Hợp đồng Giám sát.</p> <p>“Hợp đồng Giám sát”</p> <p>là hợp đồng giám sát và lưu ký được ký kết giữa Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát được thông qua bởi Đại hội Nhà Đầu tư;</p> <p>“Các định nghĩa khác”</p> <p>Không có</p>	
<p>3</p> <p>CHƯƠNG I</p> <p>Điều 6</p>	<p>Điều 6. Công ty Quản lý Quỹ</p> <p>Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life</p> <p>Giấy phép thành lập và hoạt động số 52/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 24 tháng 10 năm 2013, và các Giấy phép điều chỉnh <u>(nếu có)</u>.</p>	<p>Điều 6. Công ty Quản lý Quỹ</p> <p>Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life</p> <p>Giấy phép thành lập và hoạt động số 52/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 24 tháng 10 năm 2013, và các Giấy phép điều chỉnh.</p>	<p>Sửa đổi để điều khoản này đủ thông tin.</p>

4	<p>CHƯƠNG I Điều 7</p>	<p>Điều 7. Ngân hàng Giám sát</p> <p>Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam), một ngân hàng thương mại được thành lập hợp pháp theo Pháp luật, theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 56/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 27 tháng 11 năm 2023, được cấp đổi cho Giấy phép số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008 cùng các văn bản chấp thuận có liên quan việc sửa đổi bổ sung Giấy phép (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm) Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008 (như được sửa đổi vào từng thời điểm) và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015 (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm), cung cấp những dịch vụ như sau cho những quỹ đầu tư chứng khoán thành lập tại Việt Nam: dịch vụ lưu ký, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ ngân hàng giám sát và những dịch vụ khác có liên quan đến lưu ký.</p> <p>Trụ sở chính: Tầng 3, Phòng CP1.L01 & CP2.L01, Capital Place, Số 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam P1810 đến P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</p> <p>Điện thoại: (8424) 024 3936 8000 Fax: 024 3837 8356 (8424) 3248 4355</p>	<p>Điều 7. Ngân hàng Giám sát</p> <p>Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam), một ngân hàng thương mại được thành lập hợp pháp theo Pháp luật, theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008 (như được sửa đổi vào từng thời điểm) và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015, cung cấp những dịch vụ như sau cho những quỹ đầu tư chứng khoán thành lập tại Việt Nam: dịch vụ lưu ký, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ ngân hàng giám sát và những dịch vụ khác có liên quan đến lưu ký.</p> <p>Trụ sở chính: P1810 đến P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</p> <p>Điện thoại: (8424) 3936 8000 Fax: (8424) 3248 4355</p>	<p>Sửa đổi để cập nhật thay đổi thông tin của NHGS</p>
---	--	---	---	--

5	<p>CHƯƠNG I</p> <p>Điều 8 Khoản</p> <p>8.1 & 8.2</p>	<p>Điều 8. Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Có Liên quan</p> <p>8.1. Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Quản trị Quỹ</p> <p>Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Tên giao dịch: Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p><u>Giấy phép thành lập và hoạt động số 56/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 27 tháng 11 năm 2023, được cấp đổi cho Giấy phép số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008 cùng các văn bản chấp thuận có liên quan việc sửa đổi bổ sung Giấy phép (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm)</u></p> <p><u>Giấy phép hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008 và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015 (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm)</u></p> <p>Trụ sở chính: <u>Tầng 3, Phòng CP1.L01 & CP2.L01, Capital Place, Số 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam P1810 đến P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</u></p> <p><u>Điện thoại: 024 3936 8000 Fax: 024 3837 8356</u></p> <p><u>Điện thoại: (8424) 3936 8000 Fax: (8424) 3248 4355</u></p>	
	<p>8.2. Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng</p> <p><u>Tổng công ty Lưu ký và Bảo trì Chứng khoán Việt Nam (VSDC)</u></p>	<p>Điều 8. Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Có Liên quan</p> <p>8.1. Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Quản trị Quỹ</p> <p>Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Tên giao dịch: Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Giấy phép hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008 và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015.</p> <p>Trụ sở chính: P1810 đến P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</p> <p>Điện thoại: (8424) 3936 8000 Fax: (8424) 3248 4355</p>	
	<p>8.2. Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng</p> <p>Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)</p> <p>Quyết định thành lập số 171/2008/QĐ-TTg ban hành ngày</p>	<p>Sửa đổi để cập nhật thay đổi thông tin của NHGS và Đại lý chuyển nhượng</p>	

	<p><u>Quyết định số 26/2022/QĐ-TTg ban hành ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC).</u></p> <p><u>Trụ sở chính: Số 112 Đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.</u></p> <p><u>Điện thoại: (+84.24) 3 9747 123 Fax: (+84.24) 3 9747 120</u></p> <p><u>Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)</u></p> <p><u>Quyết định thành lập số 171/2008/QĐ-TTg ban hành ngày 18 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ:</u></p> <p><u>Trụ sở chính: Số 112 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội</u></p> <p><u>Điện thoại: (8424) 3974 7123 Fax: (8424) 3974 7120</u></p>	<p>18 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>Trụ sở chính: Số 112 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (8424) 3974 7123 Fax: (8424) 3974 7120</p>	
<p>6</p> <p>CHƯƠNG II</p> <p>Điều 10</p> <p>Khoản 10.7</p>	<p>Điều 10. Chiến lược đầu tư</p> <p>10.7. Đối với các giao dịch vào các tài sản được phép đầu tư theo phương thức thỏa thuận (trừ trường hợp giao dịch thực hiện trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán), Công ty Quản lý Quỹ phải bảo đảm:</p> <p>a) Được sự chấp thuận bằng văn bản của Ban Đại diện Quỹ về khoảng giá dự kiến, thời điểm thực hiện, đối tác giao dịch hoặc tiêu chí xác định đối tác giao dịch, loại tài sản giao dịch trước khi thực hiện giao dịch;</p> <p>b) Trường hợp mức giá thực tế mua cao hơn hoặc giá bán thực tế thấp hơn giá tham chiếu của các tổ chức cung cấp báo giá hoặc vượt quá khoảng giá đã được chấp thuận theo quy định tại Điểm a Khoản 10.7 này, Công ty Quản lý Quỹ phải</p>	<p>Điều 10. Chiến lược đầu tư</p> <p>10.7. Đối với các giao dịch vào các tài sản được phép đầu tư theo phương thức thỏa thuận (trừ trường hợp giao dịch thực hiện trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán), Công ty Quản lý Quỹ phải bảo đảm:</p> <p>a) Được sự chấp thuận bằng văn bản của Ban Đại diện Quỹ về khoảng giá dự kiến, thời điểm thực hiện, đối tác giao dịch hoặc tiêu chí xác định đối tác giao dịch, loại tài sản giao dịch trước khi thực hiện giao dịch;</p> <p>b) Trường hợp mức giá thực tế mua cao hơn hoặc giá bán thực tế thấp hơn giá tham chiếu của các tổ chức cung cấp báo giá hoặc vượt quá khoảng giá đã được chấp thuận theo quy định tại Điểm a Khoản</p>	<p>Sửa đổi cho phù hợp với quy định.</p> <p>Hiện tại trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ đã giao dịch trên HNX, tuy nhiên loại hình này thuộc Mục 1, Khoản 1, Điều 35, Thông tư 98 và vẫn cần xin ý kiến</p>

	<p>giải thích rõ lý do để Ban Đại diện Quý xem xét, quyết định.</p>	<p>10.7 này, Công ty Quản lý Quý phải giải thích rõ lý do để Ban Đại diện Quý xem xét, quyết định.</p>	<p>Ban Đại diện Quý theo Khoản 3, Điều 35, Thông tư 98</p>
<p>7</p> <p>CHƯƠNG II</p> <p>Điều 11</p> <p>Khoản</p> <p>11.3, 11.4</p> <p>& 11.5</p>	<p>Điều 11. Hạn chế đầu tư</p> <p>11.3. Trong thời hạn ba (03) tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại Điểm a, b, c và d Khoản 11.2 Điều này, Chubb Life FMC có nghĩa vụ <u>báo cáo, công bố thông tin</u> thông báo cho UBCKNN và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định tại Khoản 11.1 Điều này.</p> <p>11.4. Trường hợp sai lệch là do Chubb Life FMC không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của Pháp luật hoặc Điều lệ quỹ, Chubb Life FMC <u>có nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin và phải điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư</u> trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày phát hiện ra sai lệch. Chubb Life FMC phải bồi thường thiệt hại cho Quý (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho Quý.</p> <p>11.5. <u>Trong thời hạn quy định</u> Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư, Chubb Life FMC phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho UBCKNN về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho Quý (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho Quý (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục.</p>	<p>Điều 11. Hạn chế đầu tư</p> <p>11.3. Trong thời hạn ba (03) tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại Điểm a, b, c và d Khoản 11.2 Điều này, Chubb Life FMC có nghĩa vụ thông báo cho UBCKNN và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định tại Khoản 11.1 Điều này.</p> <p>11.4. Trường hợp sai lệch là do Chubb Life FMC không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của Pháp luật hoặc Điều lệ quỹ, Chubb Life FMC phải điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày phát hiện ra sai lệch. Chubb Life FMC phải bồi thường thiệt hại cho Quý (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho Quý.</p> <p>11.5. Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư, Chubb Life FMC phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho UBCKNN về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho Quý (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho Quý (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục.</p>	<p>Sửa đổi theo khoản 6 và khoản 7, Điều 35, Thông tư 98.</p>

<p style="text-align: center;">8</p>	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG III</p> <p style="text-align: center;">Điều 15</p> <p style="text-align: center;">Khoản 15.1</p>	<p>Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu tư</p> <p>15.1. Nhà Đầu tư có các quyền sau đây:</p> <p>a) <u>Các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 101 Luật Chứng khoán:</u></p> <p>b) Quyền sở hữu của Nhà Đầu tư được xác lập kể từ thời điểm thông tin về sở hữu của Nhà Đầu tư được cập nhật tại Sở chính theo quy định;</p> <p>c) Hưởng lợi từ hoạt động đầu tư của Quỹ tương ứng với số lượng Đơn vị Quỹ nắm giữ;</p> <p>d) Hưởng các lợi ích và tài sản được chia hợp pháp từ việc thanh lý tài sản Quỹ;</p> <p>e) Yêu cầu Chubb Life FMC thay mặt Quỹ mua lại Chứng chỉ Quỹ hoặc chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ;</p> <p>f) Khởi kiện Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng Giám sát hoặc tổ chức liên quan nếu tổ chức này vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình;</p> <p>g) Thực hiện các quyền của mình thông qua Đại hội Nhà Đầu tư;</p> <p>h) Quyền được đổi xử công bằng, mỗi Chứng chỉ Quỹ đều tạo cho người sở hữu quyền, nghĩa vụ, lợi ích ngang nhau;</p> <p>i) Quyền tự do chuyển nhượng Chứng chỉ Quỹ, trừ trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật và tại Điều lệ quỹ;</p> <p>j) Quyền được tiếp cận đầy đủ các thông tin định kỳ và thông tin bất thường về hoạt động của Quỹ;</p> <p>k) Quyền và trách nhiệm tham gia các cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư và thực hiện quyền biểu quyết dưới hình thức trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa (gửi</p>	<p style="text-align: center;">8</p>
		<p>Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu tư</p> <p>15.1. Nhà Đầu tư có các quyền sau đây:</p> <p>a) Quyền sở hữu của Nhà Đầu tư được xác lập kể từ thời điểm thông tin về sở hữu của Nhà Đầu tư được cập nhật tại Sở chính theo quy định;</p> <p>b) Hưởng lợi từ hoạt động đầu tư của Quỹ tương ứng với số lượng Đơn vị Quỹ nắm giữ;</p> <p>c) Hưởng các lợi ích và tài sản được chia hợp pháp từ việc thanh lý tài sản Quỹ;</p> <p>d) Yêu cầu Chubb Life FMC thay mặt Quỹ mua lại Chứng chỉ Quỹ hoặc chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ;</p> <p>e) Khởi kiện Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng Giám sát hoặc tổ chức liên quan nếu tổ chức này vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình;</p> <p>f) Thực hiện các quyền của mình thông qua Đại hội Nhà Đầu tư;</p> <p>g) Quyền được đổi xử công bằng, mỗi Chứng chỉ Quỹ đều tạo cho người sở hữu quyền, nghĩa vụ, lợi ích ngang nhau;</p> <p>h) Quyền tự do chuyển nhượng Chứng chỉ Quỹ, trừ trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật và tại Điều lệ quỹ;</p> <p>i) Quyền được tiếp cận đầy đủ các thông tin định kỳ và thông tin bất thường về hoạt động của Quỹ;</p> <p>j) Quyền và trách nhiệm tham gia các cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư và thực hiện quyền biểu quyết dưới hình thức trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa (gửi thư, fax, thư điện tử, tham dự hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác); và</p>	<p style="text-align: center;">8</p>
		<p>Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu tư</p> <p>15.1. Nhà Đầu tư có các quyền sau đây:</p> <p>a) Quyền sở hữu của Nhà Đầu tư được xác lập kể từ thời điểm thông tin về sở hữu của Nhà Đầu tư được cập nhật tại Sở chính theo quy định;</p> <p>b) Hưởng lợi từ hoạt động đầu tư của Quỹ tương ứng với số lượng Đơn vị Quỹ nắm giữ;</p> <p>c) Hưởng các lợi ích và tài sản được chia hợp pháp từ việc thanh lý tài sản Quỹ;</p> <p>d) Yêu cầu Chubb Life FMC thay mặt Quỹ mua lại Chứng chỉ Quỹ hoặc chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ;</p> <p>e) Khởi kiện Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng Giám sát hoặc tổ chức liên quan nếu tổ chức này vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình;</p> <p>f) Thực hiện các quyền của mình thông qua Đại hội Nhà Đầu tư;</p> <p>g) Quyền được đổi xử công bằng, mỗi Chứng chỉ Quỹ đều tạo cho người sở hữu quyền, nghĩa vụ, lợi ích ngang nhau;</p> <p>h) Quyền tự do chuyển nhượng Chứng chỉ Quỹ, trừ trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật và tại Điều lệ quỹ;</p> <p>i) Quyền được tiếp cận đầy đủ các thông tin định kỳ và thông tin bất thường về hoạt động của Quỹ;</p> <p>j) Quyền và trách nhiệm tham gia các cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư và thực hiện quyền biểu quyết dưới hình thức trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa (gửi thư, fax, thư điện tử, tham dự hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác); và</p>	<p style="text-align: center;">8</p>
<p style="text-align: center;">8</p>		<p>Bổ sung theo Khoản 1 Điều 16, Thông tư 98</p>	

	<p>thư, fax, thư điện tử, tham dự hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác); và</p> <p>l) Các quyền khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ quỹ.</p>	<p>k) Các quyền khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ quỹ.</p>	
<p>9</p> <p>CHƯƠNG VI</p> <p>Điều 34</p> <p>Khoản</p> <p>34.1</p> <p>Mục</p> <p>g & j</p>	<p>Điều 34. Quyền và nghĩa vụ của Công ty Quản lý Quỹ</p> <p>34.1. Ngoài các nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ quỹ và Pháp luật, Công ty Quản lý Quỹ có các nghĩa vụ sau:</p> <p>g) thiết lập cơ chế kiểm tra, thường xuyên đối soát ba bên bảo đảm có sự thống nhất về dữ liệu tài sản của Quỹ trên hệ thống tài khoản của Quỹ quản lý tại Công ty Quản lý Quỹ, hệ thống lưu ký tài sản của Quỹ tại ngân hàng lưu ký (nếu có), Ngân hàng Giám sát với các tổ chức phát hành, <u>Tổng Công ty Chứng khoán Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam</u>, tổ chức quản lý sổ đăng ký cổ đông, chủ dự án, tổ chức tiếp nhận vốn đầu tư, ngân hàng nhận tiền gửi. Công ty Quản lý Quỹ có trách nhiệm thiết lập cơ chế đề ngân hàng lưu ký (nếu có), Ngân hàng Giám sát chủ động, trực tiếp đối soát với các tổ chức nêu trên nhằm kiểm tra, giám sát, tổng hợp đầy đủ và chính xác thông tin về việc lưu ký, đăng ký sở hữu và quản lý tài sản của Quỹ;</p> <p>j) Công ty Quản lý Quỹ phải thiết lập quy trình phân bổ lệnh giao dịch, phân bổ tài sản giao dịch một cách hợp lý, công bằng khi thực hiện giao dịch cho Quỹ, cho khách hàng ủy thác khác và cho chính Công ty Quản lý Quỹ. <u>Quy trình phân bổ tài sản phải nêu rõ nguyên tắc thực hiện, phương pháp xác định giá, khối lượng tài sản phân bổ cho từng đối tượng khách hàng ủy thác, báo đảm phù hợp với mục tiêu đầu tư, mức chấp nhận rủi ro của từng khách hàng ủy thác.</u></p>	<p>Điều 34. Quyền và nghĩa vụ của Công ty Quản lý Quỹ</p> <p>34.1. Ngoài các nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ quỹ và Pháp luật, Công ty Quản lý Quỹ có các nghĩa vụ sau:</p> <p>g) thiết lập cơ chế kiểm tra, thường xuyên đối soát ba bên bảo đảm có sự thống nhất về dữ liệu tài sản của Quỹ trên hệ thống tài khoản của Quỹ quản lý tại Công ty Quản lý Quỹ, hệ thống lưu ký tài sản của Quỹ tại ngân hàng lưu ký (nếu có), Ngân hàng Giám sát với các tổ chức phát hành, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán, tổ chức quản lý sổ đăng ký cổ đông, chủ dự án, tổ chức tiếp nhận vốn đầu tư, ngân hàng nhận tiền gửi. Công ty Quản lý Quỹ có trách nhiệm thiết lập cơ chế đề ngân hàng lưu ký (nếu có), Ngân hàng Giám sát chủ động, trực tiếp đối soát với các tổ chức nêu trên nhằm kiểm tra, giám sát, tổng hợp đầy đủ và chính xác thông tin về việc lưu ký, đăng ký sở hữu và quản lý tài sản của Quỹ;</p> <p>j) Công ty Quản lý Quỹ phải thiết lập quy trình phân bổ lệnh giao dịch, phân bổ tài sản giao dịch một cách hợp lý, công bằng khi thực hiện giao dịch cho Quỹ, cho khách hàng ủy thác khác và cho chính Công ty Quản lý Quỹ. Quy trình này phải được cung cấp cho Ngân hàng Giám sát và được áp dụng thống nhất;</p>	<p>Sửa đổi để cập nhật thông tin của Đại lý chuyên nhượng.</p> <p>và bổ sung theo khoản 6 Điều 10, Thông tư 99</p>

		<i>Quy trình này phải được cung cấp cho khách hàng ủy thác, ngân hàng lưu ký, Quý thành viên phát hành chứng-cấp-cho Ngân hàng Giám sát và được áp dụng thống nhất;</i>	
10	CHƯƠNG VII Điều 37 Khoản e	Điều 37. Tiêu chuẩn lựa chọn Ngân hàng Giám sát Ngân hàng Giám sát do Công ty Quản lý Quỹ lựa chọn phải đáp ứng các điều kiện sau: e) có đầy đủ năng lực cung cấp dịch vụ giám sát, lưu ký; và	Điều 37. Tiêu chuẩn lựa chọn Ngân hàng Giám sát Ngân hàng Giám sát do Công ty Quản lý Quỹ lựa chọn phải đáp ứng các điều kiện sau: e) có đầy đủ năng lực cung cấp dịch vụ giám sát, lưu ký; và
11	CHƯƠNG VII Điều 38 Khoản 38.1 Mục d	Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát 38.1. Ngoài các nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ quỹ và Pháp luật, Ngân hàng Giám sát còn có các nghĩa vụ sau: d) cung cấp các dịch vụ giám sát, lưu ký tài sản của Quỹ theo đúng quy định của Pháp luật liên quan, Hợp đồng hợp giám sát và Điều lệ quỹ;	Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát 38.1. Ngoài các nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ quỹ và Pháp luật, Ngân hàng Giám sát còn có các nghĩa vụ sau: d) cung cấp các dịch vụ giám sát, lưu ký tài sản của Quỹ theo đúng quy định của Pháp luật liên quan, Hợp đồng lưu ký, giám sát và Điều lệ quỹ;
12	CHƯƠNG VII Điều 39 Khoản 39.5	Điều 39. Hoạt động giám sát của Ngân hàng Giám sát 39.5. Trường hợp Công ty Quản lý Quỹ không thực hiện các hoạt động nhằm khôi phục vị thế Quỹ trong thời gian quy định tại Khoản 11.3, 11.4 Điều 11 ## của <u>Điều lệ quỹ</u> , Ngân hàng Giám sát có trách nhiệm báo cáo UBCKNN trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày Ngân hàng Giám sát gửi thông báo cho Công ty Quản lý Quỹ. Trong trường hợp này, Ngân hàng Giám sát có quyền chỉ thực hiện các lệnh, chỉ thị giao dịch hợp pháp của Công ty Quản lý Quỹ mà không dẫn tới cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ vi phạm các quy định của Pháp luật và các quy định khác tại Điều lệ quỹ.	Điều 39. Hoạt động giám sát của Ngân hàng Giám sát 39.5. Trường hợp Công ty Quản lý Quỹ không thực hiện các hoạt động nhằm khôi phục vị thế Quỹ trong thời gian quy định tại Khoản 11.3, 11.4 Điều 11 nêu trên, Ngân hàng Giám sát có trách nhiệm báo cáo UBCKNN trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày Ngân hàng Giám sát gửi thông báo cho Công ty Quản lý Quỹ. Trong trường hợp này, Ngân hàng Giám sát có quyền chỉ thực hiện các lệnh, chỉ thị giao dịch hợp pháp của Công ty Quản lý Quỹ mà không dẫn tới cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ vi phạm các quy định của Pháp luật và các quy định khác tại Điều lệ quỹ.
			Sửa đổi để điều khoản rõ ràng và phù hợp.

13	<p>CHƯƠNG VII</p> <p>Điều 40 Khoản 40.3</p>	<p>Điều 40. Chấm dứt quyền và nghĩa vụ đối với Quỹ của Ngân hàng Giám sát</p> <p>4.03. Trường hợp ngân hàng Ngân hàng Giám sát chuyển đổi tư cách pháp nhân, ngân hàng mới kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ đối với tài sản được theo dõi giám sát tại ngân hàng cũ.</p>	<p>Đề xuất bỏ do Điều này chỉ liên quan đến NHGS</p>
14	<p>CHƯƠNG VIII</p> <p>Điều 41 Khoản 41.2</p>	<p>Điều 41. Các hoạt động được ủy quyền</p> <p>41.2. Công ty Quản lý Quỹ được ủy quyền cho <u>Tổng Công ty Lưu ký và Bảo trừ Chứng khoán Việt Nam</u> Trung tâm Lưu ký và Bảo trừ Chứng khoán cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng (“Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng”) như sau:</p>	<p>Sửa đổi để cập nhật thông tin của Đại lý chuyển nhượng</p>
15	<p>CHƯƠNG XII</p> <p>Điều 62 Khoản 62.2</p>	<p>Điều 62. Chi phí hoạt động của Quỹ</p> <p>62.2. Giá dịch vụ Lưu ký tài sản, Giá dịch vụ Giám sát trả cho Ngân hàng Giám sát</p> <p>Giá dịch vụ Lưu ký tài sản là không phải không năm phần trăm (0,05%) (tương đương năm điểm cơ bản) trong một năm trên tổng Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ vào Ngày Định giá với mức tối thiểu là 11.500.000 VND (mười một triệu năm trăm ngàn đồng) một tháng, chưa bao gồm Thuế GTGT. Giá dịch vụ Lưu ký tài sản chưa bao gồm giá dịch vụ giao dịch, được tính toán và cộng dồn hàng kỳ vào các kỳ định giá trong tháng, và được thanh toán hàng tháng cho Ngân hàng Giám sát. Giá Giá dịch vụ Giám sát và Giá dịch vụ Lưu ký tài sản sẽ theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.</p>	<p>Sửa đổi để cập nhật thông tin</p>
16	<p>CHƯƠNG XV</p> <p>Điều 70</p>	<p>Điều 70. Đăng ký Điều lệ quỹ</p> <p>70.1. Điều lệ quỹ gồm 15 Chương, 71 Điều và 04 Phụ Lục được Đại hội nhà đầu tư thông qua ngày 27 25 tháng 04 năm 2022 2024 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn</p>	<p>Sửa đổi theo phê duyệt của Đại hội Nhà đầu tư</p>

	Khoản 70.1	văn của Điều lệ này.	của Điều lệ này.	năm 2023
17	PHỤ LỤC 01	CAM KẾT CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life - Giấy phép thành lập và hoạt động số 52/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 24 tháng 10 năm 2013, và các Giấy phép điều chỉnh <i>(nếu có)</i> .	CAM KẾT CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life - Giấy phép thành lập và hoạt động số 52/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 24 tháng 10 năm 2013, và các Giấy phép điều chỉnh	Bổ sung để đầy đủ thông tin
18	PHỤ LỤC 02	CAM KẾT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) - Giấy phép thành lập và hoạt động số 56/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 27 tháng 11 năm 2023, được cấp đổi cho Giấy phép số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008 cùng các văn bản chấp thuận có liên quan việc sửa đổi bổ sung Giấy phép (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm) <i>Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008; và</i>	CAM KẾT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) - Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008; và - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015.	Bổ sung cho đầy đủ và cập nhật thông tin của NHGS
19	PHỤ LỤC 03	CAM KẾT CHUNG CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ NGÂN HÀNG GIÁM SÁT Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life - Giấy phép thành lập và hoạt động số 52/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 24 tháng 10 năm 2013, và	CAM KẾT CHUNG CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ NGÂN HÀNG GIÁM SÁT Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life - Giấy phép thành lập và hoạt động số 52/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 24 tháng 10 năm 2013, và các	Bổ sung cho đầy đủ và cập nhật thông tin của NHGS

		<p>các Giấy phép điều chỉnh <i>(nếu có)</i>:</p> <p>Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép thành lập và hoạt động số 56/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 27 tháng 11 năm 2023, được cấp đổi cho Giấy phép số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008 cùng các văn bản chấp thuận có liên quan việc sửa đổi bỏ sung Giấy phép (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm) Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008; và - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015. 	<p>Giấy phép điều chỉnh;</p> <p>Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008; và - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015. 	
20	<p>PHỤ LỤC</p> <p>04</p> <p>Mục 1.</p> <p>Giá trị tài sản</p> <p>8.2. Trái phiếu doanh nghiệp khác</p>	<p>8.2. Trái phiếu doanh nghiệp khác</p> <p>Trái phiếu trong giai đoạn đầu thầu mà chưa có giá niêm yết được định giá bằng giá trung <i>trung</i> mua công lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</p> <p>Trái phiếu doanh nghiệp khi đến gần ngày đáo hạn mà trái phiếu này bất buộc phải hủy niêm yết được định giá bằng mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</p>	<p>8.2. Trái phiếu doanh nghiệp khác</p> <p>Trái phiếu trong giai đoạn đầu thầu mà chưa có giá niêm yết được định giá bằng giá trúng thầu.</p> <p>Trái phiếu doanh nghiệp khi đến gần ngày đáo hạn mà trái phiếu này bất buộc phải hủy niêm yết được định giá bằng mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế của Quý</p>